

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY GIANG
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày: 09/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY GIANG, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Bhlìng Thị Xát.

+ Ông CòLâu Hoài

Thư ký phiên tòa: Ông Bơ nước Rề, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Nguyên Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST - HS ngày 20 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

ALăng Th, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1978, tại Quảng Nam; Nơi thường trú: thôn R, xã Bh, huyện TG, tỉnh QN; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Cơ tu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam; Con ông ALăng Th 1, sinh năm 1954 và bà A Lăng Thị L, sinh năm 1959; vợ ALăng Thị C, sinh năm 1982, có ba người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/4/2024 đến ngày 09/5/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Zơ Râm Nhói - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn Th, sinh năm 1997; nghề nghiệp: Cán bộ Công an huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam;

Nơi thường trú: thôn Phú Mỹ, xã Đại An, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

Anh Nguyễn Quốc Kh, sinh năm 1992; nghề nghiệp: Cán bộ Công an huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam;

Nơi thường trú: thôn Châu Lâu, xã Điện Thọ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Bnướcch B, sinh năm 1992

Nơi thường trú: thôn R, xã Bh, huyện TG, tỉnh QN, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 30/4/2024 tổ Công tác đặc biệt 08 của Công an huyện Tây Giang đang tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo tình hình an ninh trật tự trên tuyến đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn R, xã Bh, huyện TG thì phát hiện ALăng Th đang điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 92U1 – 013.xx có biểu hiện vi phạm nên đã yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra, nhưng Th không chấp hành hiệu lệnh dừng phương tiện, tổ công tác áp sát yêu cầu Th dừng xe xuất trình giấy tờ kiểm tra và đo nồng độ cồn ALăng Th không chấp hành, mặc dù tổ công tác đã giải thích nhiều lần, biết mình vi phạm luật giao thông nhưng Th vẫn không chấp hành mà xúc phạm, dọa nạt, chửi bới tổ công tác, bị cáo dùng từ “Địt mẹ”, đồng thời ALăng Th dùng tay phải đẩy vào người đồng chí Nguyễn Quốc Kh bốn lần, giật cầu vai bên phải của đồng chí Nguyễn Quốc Kh một lần. Tiếp đó Th nhặt một hòn đá đuổi theo và ném đồng chí Lê Văn Th nhưng không trúng, tiếp tục Th nhặt một hòn đá đe dọa đồng chí Th không được ghi hình nhưng đồng chí Th vẫn thực hiện ghi hình. ALăng Th bức tức tiếp tục xúc phạm dùng tay phải xô đẩy vào người đồng chí Kh và yêu cầu tổ công tác không xử lý vi phạm, nhận thấy tổ công tác không chấp nhận Th đẩy ngã xe mô tô Biển kiểm soát 92U1 - 013.xx xuống mương nước nhằm mục đích cản trở tổ công tác tạm giữ phương tiện của mình, sau đó ALăng Th bị lực lượng tổ công tác bắt giữ, lập biên bản phạm tội quả tang.

Đối với hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ của Th. Cơ quan Công an huyện TG đã xử phạt hành chính theo quy định.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTG ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo ALăng Th phạm tội “ *Chống người thi hành công vụ*” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015(*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như Cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ALăng Th từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng, đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: anh Lê Văn Th và anh Nguyễn Quốc Kh không có yêu cầu gì về việc bồi thường, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 xe mô tô BKS: 92 U1 – 013.xx nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng đen thuộc sở hữu của bị cáo Thị, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo ALăng Th.

- 01 cục đá có trọng lượng 0,3 kg và 01 cục đá có trọng lượng 0,7 kg không có giá trị nên đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hộ nghèo nên đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang truy tố bị cáo ALăng Th về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội do lạc hậu, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, cha bị cáo là ông ALăng Th1 tham gia cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ bị cáo là bà ALăng Thị L được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và không khấu trừ thu nhập cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với lời trình bày của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Th, anh Nguyễn Quốc Kh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai rõ ràng, do vậy việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo ALăng Th tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/4/2024, tại đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn R, xã Bh, huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam, bị cáo ALăng Th đã có hành vi không chấp hành hiệu lệnh của tổ Công tác Công an huyện Tây Giang đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo tình hình an ninh trật tự, bị cáo chống đối, xúc phạm, chửi bới, dọa nạt tổ công tác và dùng tay phải đẩy vào người, giật cầu vai của đồng chí Nguyễn Quốc Kh cán bộ Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Tây Giang, sau đó bị cáo nhặt đá đuổi và ném đồng chí Lê Văn Th cán bộ Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Tây Giang, các đồng chí đang thực hiện công vụ xử lý vi phạm hành chính. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo ALăng Th đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có cha và mẹ ruột tham gia cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do đó, bị cáo ALăng Th được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, là hoàn toàn phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Quan điểm của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo ALăng Th cho rằng, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây hậu quả, phạm tội do lạc hậu, đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, là những quan điểm không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận. Những ý kiến, quan điểm đề nghị còn lại của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: anh Lê Văn Th và anh Nguyễn Quốc Kh không có yêu cầu gì về việc bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston, bên trong có chứa video, đây là nguồn chứng cứ chứng minh tội phạm nên cần lưu trữ trong hồ sơ vụ án. Đối với 01 cục đá có trọng lượng 0,3 kg và 01 cục đá có trọng lượng 0,7 kg không có giá trị nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô BKS: 92 U1 – 013.xx nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng đen thu giữ của ALăng Th, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo ALăng Th là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo nên miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

1. Tuyên bố: Bị cáo ALăng Th phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- *Xử phạt:* bị cáo ALăng Th 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 09/7/2024.

Giao bị cáo ALăng Th cho UBND xã Bhalêê, huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 cục đá có trọng lượng 0,3 kg và 01 cục đá có trọng lượng 0,7 kg; trả lại bị cáo ALăng Th 01 xe mô tô BKS: 92 U1 – 013.xx (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/6/2024 giữa Công an huyện Tây Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Giang).

- *Về án phí:* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo ALăng Th.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 09/7/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GD kiểm tra I - TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND h.Tây Giang;
- Công an h. Tây Giang;
- THADS h.Tây Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hân

